

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đặt tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng
trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 91/2026/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc đặt tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố: Số 207/2006/QĐ-UB ngày 27 tháng 11 năm 2006 về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 10/2015/QĐ-UB ngày 27 tháng 4 năm 2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế 207/2006/QĐ-UB ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 638/TTr-SVHTT ngày 23 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đặt tên 51 tuyến đường, phố mới, điều chỉnh độ dài 05 tuyến đường, phố và đặt tên 01 công trình công cộng mới trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao nhiệm vụ các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã:

1. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã và đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, giới thiệu về việc đặt tên, điều chỉnh độ dài đường, phố và công trình công cộng; ý nghĩa của tên địa danh, danh nhân được đặt cho các đường phố, công trình công cộng mới và đường, phố điều chỉnh độ dài.

2. Ủy ban nhân dân các phường, xã chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Xây dựng và đơn vị liên quan thực hiện việc phân định ranh giới, gắn biển tên 51 tuyến đường, phố mới đặt tên; 05 tuyến đường, phố điều chỉnh độ dài và 01 công trình công cộng mới trên địa bàn Thành phố.

3. Công an thành phố Hà Nội chỉ đạo Công an các phường, xã có đường, phố và công trình công cộng được đặt tên mới; đường, phố được điều chỉnh độ dài xây dựng kế hoạch phối hợp các đơn vị liên quan tiến hành điều chỉnh các giấy tờ liên quan đến các hộ dân đang sinh sống tại địa bàn, bảo đảm ổn định tại cơ sở.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở: Văn hóa và Thể thao, Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp; Giám đốc Công an thành phố Hà Nội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Ban - HĐND Thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Các báo, đài Trung ương, Hà Nội;
- VPUB: Các PCVP, các đơn vị thuộc VP;
- Lưu: VT, KGVX Dg.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vu Thu Hà

DANH SÁCH

Đặt tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2026

(Kèm theo QĐ số 3816/QĐ-UBND ngày 29 / 7 /2026 của UBND Thành phố)

I. Đặt tên 51 tuyến đường, phố mới sau đây:

1. Phố Nguyễn Hữu An (phường Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Tôn Thất Thuyết tại Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hà Nội (đối diện Tòa án Nhân dân Khu vực 4) đến ngã tư giao cắt phố Dương Đình Nghệ tại tòa chung cư E. Power (đối diện trụ sở Cục Hải quan).

Dài: 830m, rộng: 25m (lòng đường 15m; vỉa hè mỗi bên 5m);

2. Đường Đại Yên (phường Chương Mỹ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Yên Sơn tại cổng Trường trung học phổ thông Chương Mỹ A đến ngã ba giao cắt tại lỏi vào Trường trung học phổ thông Đặng Tiến Đông (tổ dân phố 4 Đại Yên) tiếp giáp ranh giới xã Quảng Bị (hết địa phận phường Chương Mỹ).

Dài: 2.870m, rộng: 12m (lòng đường 9m; vỉa hè mỗi bên 1,5m, không đồng nhất);

3. Đường Ngọc Hòa (phường Chương Mỹ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Chúc Sơn (tại Km 22+100 quốc lộ 6) tại tổ dân phố Ngọc Giả đến ngã tư giao cắt đường đi tổ dân phố Yên Sơn và tổ dân phố Trúc Đồng, phường Chương Mỹ.

Dài: 3.970m, rộng: 14-21m (lòng đường 11m; vỉa hè mỗi bên từ 1,5m đến 5m);

4. Đường Ninh Sơn (phường Chương Mỹ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường chùa Trầm (tại tổ dân phố Long Châu Sơn và tổ dân phố Ninh Sơn) đến ngã ba giao cắt tại di tích đình Ninh Sơn (tổ dân phố Ninh Sơn).

Dài: 900m, rộng: 9m (vỉa hè chỗ có chỗ không);

5. Đường chùa Trăm Gian (phường Chương Mỹ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Chúc Sơn tại thôn Đồng Nanh, phường Chương Mỹ đến ngã ba giao cắt tại điểm ranh giới hết địa phận phường Chương Mỹ (tại Km 25 - tỉnh lộ 419).

Dài: 4.000m, rộng: 7m (lòng đường 5m; lề đường mỗi bên 1m);

6. Đường Phụng Châu (phường Chương Mỹ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt tại điểm cuối đường Phụng Bãi đến ngã ba giao cắt tại điểm tiếp giáp phường Chương Mỹ và xã Hưng Đạo (hết địa phận phường Chương Mỹ) tại tổ dân phố Phương Bản.

Dài: 4.500m, rộng: 9m (lòng đường 7m; lề đường mỗi bên 1m);

7. Đường Long Châu (phường Chương Mỹ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Phụng Châu tại điểm tiếp giáp tổ dân phố Long Châu Sơn và Phương Bản đến ngã ba giao cắt đường chùa Trầm tại cổng chùa Vô Vi.

Dài: 1.500m, rộng: 8m (lòng đường 5m; lề đường mỗi bên 1,5m);

8. Đường Yên Khê (phường Chương Mỹ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Đại Yên tại tổ dân phố 1 phường Chương Mỹ (Km 33+00 tỉnh lộ 419) đến ngã ba giao cắt đường liên xã Quảng Bị, Trần Phú và phường Chương Mỹ tại cổng làng Yên Khê và Trung tâm huấn luyện nghiệp vụ Bộ tư lệnh Cảnh sát cơ động.

Dài: 1.850m, rộng: 7m (lòng đường 5m; lề đường mỗi bên 1m);

9. Đường Lý Triện (phường Chương Mỹ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Biên Giang tại tổ dân phố Yên Phúc đến ngã ba giao cắt tại di tích đình Phú Mỹ (tổ dân phố Phú Mỹ).

Dài: 2.120m, rộng: 7m (lòng đường 5m; lề đường mỗi bên 1m);

10. Phố Vũ Nam Long (phường Dương Nội): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Phạm Khắc Hòe, đối diện công viên Thiên văn học đến ngã ba giao cắt đường Dương Nội tại tổ dân phố Hoàng Hanh, phường Dương Nội.

Dài: 1.190m, rộng: 32m (lòng đường 2 x 7m, dải phân cách giữa 14m; vỉa hè mỗi bên 2m);

11. Phố Vũ Tuyên Hoàng (phường Hoàng Liệt): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Hoàng Liệt đối diện trụ sở Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Hoàng Liệt và Trường tiểu học Hoàng Liệt đến ngã ba giao cắt phố Linh Đường cạnh trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hoàng Liệt.

Dài: 1.410m, rộng: 20,5m (gồm: lòng đường rộng 10,5m, vỉa hè mỗi bên 5m);

12. Phố Cổ Mai (phường Hoàng Mai): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Đỗ Mười cạnh trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hoàng Mai (tổ dân phố 9 - 10 Pháp Vân, phường Hoàng Mai) đến ngã tư giao cắt đường Tam Trinh tại Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở.

Dài: 2.340m, rộng: 30-40m (gồm: Lòng đường 2x(7,5m-11,25m), dải phân cách giữa 3m, vỉa hè mỗi bên 2x(7,25m-7,5m);

13. Phố Vũ Lập (phường Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cổ Linh (tại tổ dân phố 21 phường Long Biên), đối diện Trường trung học cơ sở Long Biên đến ngã ba giao cắt phố Đàm Quang Trung, đối diện Aeon Long Biên (tổ dân phố 21 phường Long Biên).

Dài: 1.816m, rộng: 21,25m (lòng đường 11,25m, vỉa hè mỗi bên 5m);

14. Phố Phú Cường (phường Phú Lương): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt phố Phú Lương (đối diện di tích đình Nhân Trạch) tại số nhà 208 phố Phú Lương đến ngã ba giao cắt tại lối vào làng Thượng Mạo (tổ dân phố 13,14,17,18,19 phường Phú Lương) cạnh nghĩa trang liệt sĩ phường Phú Lương.

Dài: 470m, rộng: 5,5-9m (lòng đường 5-7m, vỉa hè mỗi bên 0,5-2m);

15. Phố Vo Thượng (phường Phúc Lợi): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Phúc Lợi tại điểm cuối phố Vũ Xuân Thiều (cạnh Trung tâm Văn hóa phường Phúc Lợi) đến ngã ba giao cắt đường Viên Chiếu tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Phúc Lợi.

Dài: 512m, rộng: 13,5m (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 3m);

16. Đường chùa Mía (phường Sơn Tây): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt quốc lộ 32 (Km 47+650) tại cổng làng Đông Sàng đến ngã ba giao cắt tại xóm Chợ (tổ dân phố Đông Sàng), điểm giáp giữa phường Sơn Tây và xã Quảng Oai.

Dài: 640m, rộng: 6,5m (lòng đường 5,5m, vỉa hè không đồng nhất, lề đường 0,5mx2);

17. Đường Đường Lâm (phường Sơn Tây): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường chùa Mía tại điểm đối diện di tích chùa Mía và chợ Mía (ngã ba chợ Mía) đến ngã ba giao cắt đường đi di tích đền và lăng Ngô Quyền tại cầu Cam Lâm (tổ dân phố Đoàn Giáp).

Dài: 1.000m, rộng: 6m (lòng đường 5m, lề đường 0,5mx2);

18. Đường Cam Lâm (phường Sơn Tây): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt tại điểm cuối đường Đường Lâm tại cầu Cam Lâm (tổ dân phố Cam Lâm) đến ngã tư giao cắt cạnh di tích đền và lăng Ngô Quyền (cạnh rừng Duối).

Dài: 780m, rộng: 6m (lòng đường 5m, lề đường 0,5mx2);

19. Phố Nguyễn Long (phường Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Vũ Tuấn Chiêu (đối diện sân khấu phố Trịnh Công Sơn) đến ngã ba giao cắt ngõ 52 Tô Ngọc Vân tại thung lũng hoa Hồ Tây.

Dài: 600m, rộng: 14-17m (lòng đường 12m, vỉa hè 2x(1-3m));

20. Phố Đỗ Cao Mại (phường Xuân Đình): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Xuân Tảo, tại Tòa chung cư CT2-789 đến ngã ba giao cắt cạnh số nhà BT1-13 phố Nguyễn Xuân Khoát.

Dài: 728m, rộng: 13,5m (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 3m);

21. Phố Bùi Huy Đáp (phường Yên Sở): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Ngọc Hồi (tại số nhà 19 Ngọc Hồi) đến ngã ba giao cắt đường gom cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ tại Khu đô thị Pháp Vân - Tứ Hiệp (tổ dân phố 7B -18 của phường Yên Sở).

Dài: 500m, rộng: 23,25m (lòng đường 11,25m, vỉa hè mỗi bên 6m);

22. Đường Dương Hòa (xã Dương Hòa): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Quế Dương tại điểm cuối đường Kẻ Sấu (cầu Cát Quế) tại thôn 2 - Dương Hòa đến ngã tư giao cắt tại cầu Đắc Sở và đường đi thôn chùa Ngụ (xã Dương Hòa) và thôn Yên Thái (xã Sơn Đồng).

Dài: 1.940m, rộng: 15-16m (Đường đôi có kênh ở giữa. Lòng đường 7mx2. Vía hè 1 bên đã hoàn thiện 2m, bên còn lại có lề đường 0,5m);

23. Đường Quang Dũng (xã Đan Phượng): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Tân Hội (đối diện cổng chào Cụm công nghiệp thị trấn Phùng) thuộc tổ dân phố Tây Sơn, xã Đan Phượng đến ngã ba giao cắt đường đi thôn Tháp Thượng, Thu Quế, xã Đan Phượng (tại thôn Tháp Thượng).

Dài: 925m, rộng: 20m (lòng đường 14m, vỉa hè mỗi bên 3m);

24. Đường Hát Môn (xã Hát Môn): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt quốc lộ 32 (Km27 + 500) tại cầu 7 (thôn Táo 1 - xã Hát Môn) đến ngã tư giao cắt tỉnh lộ 417 (Km8 + 400) và đường liên xã Hát Môn - Liên Minh tại cửa hàng xăng dầu Hát Môn.

Dài: 7.110m, rộng: 9m (lòng đường 7m, lề đường mỗi bên 1m);

25. Đường Hợp Tiến (xã Hồng Sơn): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường tỉnh lộ 424 (Km6+100) tại lối vào thôn Hạ Quất đến ngã ba giao cắt tại di tích đình Thượng Quất (thôn Thượng Quất).

Dài: 1.330m, rộng: 5-7m;

26. Đường Xuy Xá (xã Hồng Sơn): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường tỉnh lộ 419 (Km56+600) tại lối vào thôn Thượng, xã Hồng Sơn đến ngã ba giao cắt tại di tích đình Thượng và Trạm bơm thôn Thượng - Xuy Xá.

Dài: 1.320m, rộng: 6-17m (lòng đường 5-9m, vỉa hè mỗi bên từ 0,5-4m);

27. Đường Vạn Kim (xã Hương Sơn): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường tỉnh lộ 419 (Km64+700) tại di tích chùa Đại Bi (thuộc thôn Kim Bôi) đến ngã ba giao cắt đường tỉnh lộ 419 (Km68+400) thuộc thôn Đốc Tín.

Dài: 5.810m, rộng: 5-7m (vía hè chỗ có chỗ không);

28. Đường Đốc Tín (xã Hương Sơn): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường tỉnh lộ 419 tại Km67+500 đến ngã ba giao cắt tại xóm 7, thôn Đốc Tín (cạnh bờ kênh đào).

Dài: 1.500m, rộng: 10m (lòng đường 7, vỉa hè mỗi bên 1,5m);

29. Đường Nghĩa Hương (xã Kiều Phú): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Liệp Tuyết tại thôn Vĩnh Phúc đến ngã ba giao cắt đường tiếp nối đường Phủ Quốc tại thôn Thế Trụ, cạnh Trường trung học cơ sở Nghĩa Hương.

Dài: 1.650m, rộng: 24m (lòng đường 21m, lề đường mỗi bên 1m);

30. Đường Liệp Tuyết (xã Kiều Phú): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt tỉnh lộ 421 (Km0+00) thuộc địa bàn thôn Phú Mỹ đến ngã ba giao cắt chân đê tả Tịch tại thôn Vĩnh Phúc.

Dài: 3.010m, rộng: 12,5m (lòng đường 10,5m, lề đường mỗi bên 1m);

31. Đường Liên Minh (xã Liên Minh): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đê hữu Hồng (thuộc thôn Cổ Ngõa) đến ngã tư giao cắt đường Ba Đảm Đang (Km 2+100 tỉnh lộ 417) đối diện Công ty sản xuất Thương mại & Dịch vụ Đức Phượng.

Dài: 4.080m, rộng: 18m (lòng đường 14m, lề đường mỗi bên 2m);

32. Đường Nam Phù Liệt (xã Nam Phù): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đê hữu Hồng tại dự án cầu Ngọc Hồi (vành đai 3,5) thuộc thôn Đại Lan, xã Nam Phù đến ngã ba giao cắt đê hữu Hồng tại điểm giáp ranh xã Hồng Vân và xã Nam Phù (lối vào đền Mẫu Cửu Tây Thiên, xã Hồng Vân).

Dài: 4.522m, rộng: 10m (lòng đường 8m, vỉa hè mỗi bên 1m);

33. Đường Lê Sạn (xã Nam Phù): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nam Phù Liệt tại chân đê hữu Hồng (thôn 3 - Vạn Phúc) đến ngã ba giao cắt đường Đông Mỹ tại thôn 1 - Đông Mỹ (số nhà 126 Đông Mỹ).

Dài: 2.450m, rộng: 7,5m (lòng đường 5,5m, lề đường mỗi bên 1m);

34. Đường Đông Trạch (xã Nam Phù): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Ngũ Hiệp tại thôn Tương Chúc đến ngã ba giao cắt đường Nam Phù Liệt tại chân đê hữu Hồng (tại thôn Đông Trạch).

Dài: 1.070m, rộng: 8m (vỉa hè chỗ có chỗ không);

35. Đường Liên Hồng (xã Ô Diên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt tại chân đê Liên Hồng - Liên Trung cạnh trụ sở Công an xã Ô Diên (thôn Liên Hồng) đến ngã ba giao cắt đường Ô Diên tại điểm đối diện cổng làng Trúng Đích.

Dài: 1.410m, rộng: 16m (lòng đường 14m, lề đường mỗi bên 1m);

36. Đường đền Văn Hiến (xã Ô Diên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Ô Diên tại thôn Hạ Mỗ đến ngã ba giao cắt đê Tiên Tân (thôn Hạ Mỗ).

Dài: 853m, rộng: 20m (lòng đường 14m, vỉa hè mỗi bên 3m);

37. Đường Hòa Thạch (xã Phú Cát): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Hồ Chí Minh (km416+00) tại thôn Long Phú đến cầu Hòa Thạch, thuộc thôn Bạch Thạch, xã Phú Cát.

Dài: 4.280m, rộng: 11,5m (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 2m);

38. Đường Đông Yên (xã Phú Cát): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt tại đầu cầu Đông Thượng, thôn Đông Thượng (Km1+300 tỉnh lộ 421B) đến ngã ba giao cắt tại thôn Đông Hạ (đội 1, xóm Trại Vàng, Km16+00 tỉnh lộ 421B).

Dài: 3.620m, rộng: 9m (lòng đường 7m, lề đường mỗi bên 1m);

39. Đường Phú Cát (xã Phú Cát): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Hồ Chí Minh (Km 441+350) tại thôn 7 xã Phú Cát đến cầu Phú Cát, tại thôn 2 xã Phú Cát.

Dài: 4.780m, rộng: 10m (lòng đường 8m, lề đường mỗi bên 1m);

40. Đường Phú Mẫn (xã Phú Cát): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Hồ Chí Minh (Km412+ 800) tại thôn Đồng Vàng, xã Phú Cát đến ngã ba giao cắt tại đập Gốc Sy, thuộc thôn Đồng Vỡ.

Dài: 4.690m, rộng: 5,5-9,5m (lòng đường 3,5-7,5m, vỉa hè mỗi bên 1m);

41. Đường Hạ Dương (xã Phù Đồng): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Hà Huy Tập tại tổ dân phố Đuống 2 (đối diện đường Phan Đăng Lưu) đến ngã tư giao cắt đường tiếp nối quốc lộ 1B tại thôn Phù Dực 2.

Dài: 5.460m, rộng: 10m (lòng đường 7m, vỉa hè mỗi bên 1,5m);

42. Đường Nguyễn Đình Huân (xã Phù Đồng): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Yên Thường cạnh di tích chùa Phúc Nương và đền thờ quận công Nguyễn Đình Huân đến ngã ba giao cắt đường đi thôn Lại Hoàng cạnh cổng làng Lại Hoàng.

Dài: 1.680m, rộng: 5-7m (vỉa hè không đồng nhất, chỗ có chỗ không);

43. Đường Thao Chính (xã Phú Xuyên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt quốc lộ 1A (Km208 + 80) tại thôn Thao Chính, xã Phú Xuyên (cạnh trụ sở đội Quản lý thị trường số 21) đến ngã ba giao cắt đường gom cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ tại thôn Thao Chính.

Dài: 780m, rộng: 13-15m (lòng đường 9m, vỉa hè mỗi bên từ 2-3m);

44. Đường Vạn Diễm (xã Phú Xuyên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt tỉnh lộ 429 (Km 1+500), cạnh cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ, tại thôn Vạn Diễm, xã Phú Xuyên đến ngã ba giao cắt đối diện Trường mầm non và Nhà văn hóa thôn Vạn Diễm.

Dài: 455m, rộng: 12m (lòng đường 9m, vỉa hè mỗi bên từ 1,5m);

45. Đường Thượng Lâm (xã Phúc Sơn): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt tại điểm cuối đường Tuy Lai tại xứ đồng Rỉ, thôn Trê (xã Phúc Sơn) đến ngã tư giao cắt đường tránh Tuy Lai-Thượng Lâm tại thôn Trì, cạnh nghĩa trang liệt sĩ Thượng Lâm.

Dài: 2.260m, rộng: 9,5m (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 1m);

46. Đường Tuy Lai (xã Phúc Sơn): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt cạnh di tích chùa Mễ (đường tiếp nối đi ngã tư Kênh Đào và đường An Mỹ) tại thôn Trù, xã Phúc Sơn đến ngã tư giao cắt đối diện điểm đầu đường Thượng Lâm tại xứ đồng Rỉ (thôn Trê, xã Phúc Sơn).

Dài: 2.780m, rộng: 9,5m (lòng đường 7,5m, lề đường mỗi bên 1m);

47. Đường Bột Xuyên (xã Phúc Sơn): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường tỉnh lộ 419 (Km 46+700) cạnh di tích chùa Quế Lâm đến ngã ba giao cắt đê tả Đáy tại thôn Lai Tảo, xã Phúc Sơn.

Dài: 1.520m, rộng: 10,5m (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 1,5m);

48. Đường Lại Yên (xã Sơn Đồng): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Viết Thứ tại nghĩa trang nhân dân thôn Phương Bảng đến ngã ba giao cắt đường dự án vành đai 3.5 cạnh nghĩa trang nhân dân thôn Kim Hoàng.

Dài: 2.870m, rộng: 40m (lòng đường 25m, dải phân cách cứng giữa 2m, vỉa hè mỗi bên 6,5m);

49. Đường Cổ Điển Nam (xã Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Quang Lai tại Trường tiểu học Thanh Trì và Trung tâm dịch vụ tổng hợp Thanh Trì đến ngã ba giao cắt tại Trường trung học cơ sở Chu Văn An (thôn Cổ Điển A).

Dài: 1.040m, rộng: 11-18m (lòng đường 7-10m, vỉa hè mỗi bên từ 2 đến 4m);

50. Đường Thành Dền (xã Tiến Thắng): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường tỉnh lộ 312 (Km3+170) đối diện Công ty nước sạch Mê Linh đến ngã ba giao cắt đường liên xã Tiến Thắng - Yên Lãng.

Dài: 3.890m, rộng: 7,5m (lòng đường 5,5m, vỉa hè mỗi bên từ 1m);

51. Đường Trần Minh Hiến (xã Tiến Thắng): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường 23B (Km 18+20) đối diện nghĩa trang Thanh Tước, tại thôn Phú Hữu, xã Tiến Thắng đến ngã tư giao cắt tại đường dự án vành đai 4 (tại thôn Ngự Tiên, xã Tiến Thắng).

Dài: 2.370m, rộng: 8m (lòng đường 6m, vỉa hè mỗi bên 1m);

II. Điều chỉnh độ dài 05 tuyến đường, phố sau đây:

1. Đường chùa Trầm (phường Chương Mỹ): Cho đoạn từ điểm cuối đường chùa Trầm tại ngã ba giao cắt cạnh cổng chùa Vô Vi đến ngã ba giao cắt tại đường tỉnh lộ 419 (Km26+ 500) tại điểm tiếp giáp tổ dân phố Tiên Lữ và Quyết Tiến.

Kéo dài: 760m, rộng: 7m (lòng đường 5m; lề đường mỗi bên 1m);

2. Đường Chúc Sơn (phường Chương Mỹ): Cho đoạn từ điểm cuối đường Chúc Sơn tại ngã tư giao cắt đường chùa Trầm Gian và đường Ngọc Hòa (ngã tư chợ Cống) đến hết địa phận phường Chương Mỹ tại ngã tư giao cắt tại tổ dân phố Sơn Đồng, tiếp giáp thôn Đồng Trữ xã Phú Nghĩa (đường T7 Khu công nghiệp Phú Nghĩa).

Kéo dài: 1.940m, rộng: 56m (lòng đường 44m, vỉa hè mỗi bên 6m);

3. Phố Đặng Thùy Trâm (phường Nghĩa Đô): Cho đoạn từ điểm cuối phố Đặng Thùy Trâm tại ngã năm giao cắt phố Phạm Tuấn Tài và phố Nghĩa Tân (số nhà 60 và 77 Đặng Thùy Trâm) đến ngã ba giao cắt phố Trần Quốc Hoàn (đối diện số nhà 25 Trần Quốc Hoàn).

Kéo dài: 320m, rộng: 15,5m (lòng đường 7,5m; vỉa hè mỗi bên 4m);

4. Phố Kiều Mai (phường Xuân Phương): Cho đoạn từ điểm cuối phố Kiều Mai tại Học viện kỹ thuật quân sự - khu Kiều Mai đến ngã ba giao cắt đường Phan Tây Nhạc cạnh Bệnh viện Đại học Phenikaa.

Kéo dài: 400m, rộng: 34m (lòng đường 23m; vỉa hè mỗi bên 5,5m);

5. Đường Tả Thanh Oai (xã Đại Thanh): Cho đoạn từ điểm cuối đường Tả Thanh Oai tại ngã ba giao cắt cạnh nghĩa trang liệt sĩ Tả Thanh Oai, thôn Tả Thanh Oai, xã Đại Thanh đến di tích chùa Dâu, thôn Thượng Phúc, xã Đại Thanh.

Kéo dài: 2.860m, rộng: 5-10m (lòng đường 5-7m; vỉa hè mỗi bên 0-3m chỗ có chỗ không).

III. Đặt tên 01 công trình công cộng sau đây:

Công viên An Hòa (phường Cầu Giấy): Cho khu vực đất đã quy hoạch và xây dựng công viên thuộc phường Cầu Giấy. Phía Bắc giáp trụ sở Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Nội vụ. Phía Nam giáp phố Hoàng Quán Chi. Phía Đông giáp tuyến phố Nguyễn Hữu An. Phía Tây giáp Cung thiếu nhi Hà Nội, đường Phạm Hùng.

Diện tích: $\approx 27,78$ ha. Trong đó: Diện tích mặt nước hồ điều hòa ≈ 19 ha, diện tích cây xanh $\approx 8,78$ ha.
